

ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC DỰ ÁN TRONG DẠY HỌC HÁT CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

Hoàng Thị Hương

Trường Đại học Hoa Lư

Email: hthuong.mn@hlu.edu.vn.

Tóm tắt: Bài viết trình bày việc vận dụng phương pháp dạy học dự án trong dạy học hát cho sinh viên (SV) ngành Giáo dục Mầm non (GDMN). Trên cơ sở làm rõ một số khái niệm liên quan, tác giả phân tích mục đích, tiến trình và các yêu cầu khi áp dụng phương pháp dạy học dự án vào nội dung học Hát, đồng thời nhấn mạnh việc tổ chức hoạt động học tập theo nhóm dựa trên thế mạnh của SV nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo và khả năng hợp tác. Thông qua ví dụ minh họa về tổ chức dạy học dự án đối với một nội dung cụ thể trong dạy học hát, bài báo cho thấy phương pháp dạy học dự án tạo điều kiện gắn kết lý thuyết với thực hành, góp phần phát triển kỹ năng hát, kỹ năng trình bày, năng lực sư phạm và ý thức nghề nghiệp cho SV ngành GDMN.

Từ khóa: Hát, dạy học dự án, năng lực, sinh viên, giáo dục mầm non.

Nhận bài: 10/1/2026; Biên tập: 11/1/2026; Phản biện: 13/1/2026; Duyệt đăng: 18/1/2026.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học, việc phát triển năng lực toàn diện cho SV thông qua các phương pháp dạy học (PPDH) tích cực trở thành yêu cầu quan trọng. Dạy học dự án (Project-Based Learning - PBL) là một trong những phương pháp được đánh giá cao về tính khả thi và hiệu quả trong việc phát triển đồng thời kiến thức, kỹ năng và thái độ của người học. Phương pháp này đặc biệt phù hợp với học phần Hát dành cho sinh viên (SV) ngành GDMN, nơi việc hình thành kỹ năng ca hát, xử lý ca từ và biểu diễn âm nhạc gắn liền với thực hành nghề nghiệp. Đối với SV ngành GDMN, việc học tập mang tính chủ động, tự nghiên cứu, hợp tác nhóm và trải nghiệm thực hành là những yếu tố then chốt giúp nâng cao năng lực nghề nghiệp (NLNN).

Thực tế cho thấy nhiều SV vẫn còn thiếu tự tin khi thể hiện bài hát, chưa quen với việc tự học và ít hình thành thói quen tự đánh giá, nhận xét. Việc tổ chức học tập theo phương pháp dự án tạo cơ hội để SV luyện tập thường xuyên, tham gia tích cực vào các hoạt động học tập, nhận xét và góp ý lẫn nhau, từ đó từng bước khắc phục sự thụ động, nâng cao sự tự tin, khả năng trình diễn, từ đó phát triển năng lực hát và NLNN.

Vì vậy, việc vận dụng PPDH dự án trong dạy học hát được xem là hướng tiếp cận phù hợp, góp phần đổi mới PPDH, phát huy vai trò chủ động của SV và đáp ứng yêu cầu đào tạo giáo viên mầm non theo định hướng phát triển năng lực.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm

2.1.1. Hát

Hát là một hoạt động nghệ thuật gắn liền với đời sống con người, thể hiện qua giọng điệu và

nhịp điệu đặc trưng. Đây không chỉ là phương tiện truyền tải cảm xúc, suy nghĩ mà còn góp phần gắn kết cộng đồng và lưu giữ các giá trị văn hóa. Nhiều tác giả đã đưa ra những cách định nghĩa khác nhau nhằm làm rõ bản chất và vai trò của hoạt động này.

Các nghiên cứu của Nguyễn Trung Kiên, Ngô Thị Nam, Hoàng Long, Hoàng Lân cho thấy thuật ngữ “hát” và “ca hát” thường được sử dụng tương đương. Theo Nguyễn Trung Kiên, ca hát là nghệ thuật kết hợp âm nhạc và ngôn ngữ, có giá trị giáo dục tư tưởng, đạo đức và thẩm mỹ. Như vậy, hát không chỉ là hoạt động nghệ thuật mà còn mang ý nghĩa xã hội sâu sắc.

2.1.2. Dạy học hát

Dạy học hát là một bộ phận quan trọng trong dạy học âm nhạc, đóng vai trò vừa hình thành kiến thức, vừa phát triển kỹ năng hát cho người học. Trong quá trình này, người dạy tổ chức, điều khiển và hướng dẫn người học sử dụng giọng hát để thể hiện các tác phẩm âm nhạc một cách chính xác về cao độ, nhịp điệu, âm sắc, đồng thời biểu đạt cảm xúc và phong cách âm nhạc của tác phẩm.

Dạy học hát không chỉ tập trung vào việc truyền đạt kỹ thuật hát mà còn chú trọng phát triển khả năng thẩm mỹ âm nhạc, rèn luyện khả năng nghe - nhìn - thực hành, đồng thời hình thành thói quen tự luyện tập và tự đánh giá kết quả học tập của người học. Như vậy, dạy học hát vừa là hoạt động truyền đạt kiến thức, vừa là phương tiện nâng cao năng lực thực hành, góp phần phát triển toàn diện năng lực âm nhạc cho người học.

Như vậy, dạy học hát là quá trình kết hợp giữa thầy và trò, trong đó thầy giữ vai trò chủ đạo, tổ chức và định hướng hoạt động học tập, trò giữ vai trò chủ động, tích cực, sáng tạo trong việc luyện tập, thực hành và phát triển các kỹ năng ca hát.

2.1.3. Dạy học dự án

Dạy học dự án là tổ chức việc dạy và học thông qua các dự án, trong đó người học thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành và tạo ra được các sản phẩm có thể giới thiệu. Nhiệm vụ này được người học thực hiện với tính tự lực cao trong toàn bộ quá trình học tập, từ việc xác định mục đích, lập kế hoạch, đến việc thực hiện dự án, kiểm tra, điều chỉnh, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện.

Với PPDH hát dựa vào dự án, SV làm việc theo nhóm và khám phá những vấn đề gắn với hoạt động học hát. Sau đó, SV sẽ báo cáo dự án của mình. Trong buổi báo cáo, SV có thể sử dụng phương tiện nghe nhìn để thực hiện cho buổi thuyết trình, biểu diễn các bài hát,... Như vậy, xét trên bình diện vĩ mô, dạy học dự án được xem như là một chiến lược dạy học dựa trên một vấn đề tương đối lớn của nội dung học tập môn hát, giáo viên (GV) thiết kế thành những nhiệm vụ cụ thể và triển khai để SV thực hiện. Xét ở bình diện vi mô, dạy học dự án được xem như PPDH, trong đó có bản chất là cách thức GV thiết kế lại nội dung môn hát thành các chủ đề, đề tài, nhiệm vụ... rồi tổ chức cho SV thực hiện.

2.2. Áp dụng PPDH dự án trong dạy học hát cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non

2.2.1. Mục đích

Dạy học dự án (DHDA) là một PPDH tích cực, hướng đến việc phát triển toàn diện cho người học về kiến thức, kỹ năng và thái độ thông qua quá trình thực hiện một nhiệm vụ học tập. Mục đích của dạy học dự án không chỉ nhằm giúp người học hiểu sâu và vận dụng linh hoạt kiến thức đã học mà còn rèn luyện các kỹ năng quan trọng như tư duy sáng tạo, kỹ năng giải quyết vấn đề, làm việc nhóm, giao tiếp và tự học. Thông qua việc tham gia vào dự án, người học hình thành tinh thần trách nhiệm, tính chủ động và thái độ tích cực trong học tập. Đồng thời, phương pháp này tạo cơ hội để người học kết nối lý thuyết với thực tiễn, từ đó nâng cao năng lực vận dụng kiến thức vào cuộc sống và nghề nghiệp sau này.

2.2.2. Tiến trình áp dụng dạy học dự án trong dạy học hát cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non

Khi tìm hiểu về tiến trình dạy học dự án, chúng tôi thấy có những cách chia khác nhau. Tác giả Nguyễn Văn Cường và Bernd Meiner [6] đã chia tiến trình dạy học thành 5 giai đoạn. Dựa vào tiến trình DHDA này, chúng tôi xây dựng tiến trình DHDA trong dạy hát cho SV ngành GDMN gồm 4 bước:

- Bước 1: Lập kế hoạch dự án hát;
- Bước 2: Thực hiện dự án hát;
- Bước 3: Trình bày sản phẩm dự án hát;
- Bước 4: Đánh giá sản phẩm dự án hát.

Sau đây, chúng tôi trình bày các bước của tiến trình dạy học dự án ở nội dung dạy hát cho SV Ngành GDMN theo các hoạt động tương ứng của GV và SV.

Bước 1: Lập kế hoạch dự án hát

GV	SV
Tổ chức SV hoạt động nhóm, hỗ trợ và khuyến khích SV trong quá trình thực hiện dự án.	- Thảo luận: Chủ đề dự án, mục tiêu dự án. - Thảo luận kế hoạch thực hiện dự án: Nếu rõ công việc cần làm khi thực hiện dự án; Thời gian làm việc cá nhân, thời gian làm việc nhóm; Thời hạn hoàn thành các nội dung của dự án. - Báo cáo tóm tắt kế hoạch thực hiện dự án. - Phân công nhiệm vụ cụ thể và phù hợp với từng thành viên trong nhóm.
Duyệt kế hoạch của SV	

Bước 2: Thực hiện dự án hát

GV	SV
Hỗ trợ qua email, Zalo, facebook, Zoom,... (nếu SV đề xuất).	- Thu thập thông tin liên quan đến dự án qua sách, báo, Internet... - Xử lý thông tin: chọn lọc, tổng hợp và lưu trữ thông tin; tạo sản phẩm dự án.
Tổ chức cho SV hoạt động nhóm, hỗ trợ và khuyến khích SV	- Thảo luận: Lựa chọn nội dung cho dự án; thống nhất phương án trình bày sản phẩm dự án. - Tổ chức luyện tập các nội dung của dự án. - Điều chỉnh kế hoạch (nếu cần).

Bước 3: Trình bày sản phẩm dự án hát

GV	SV
Tổ chức cho SV trình bày sản phẩm	Các nhóm trình bày sản phẩm dự án theo kế hoạch.

Bước 4: Đánh giá sản phẩm dự án hát

GV	SV
Tổ chức SV đánh giá sản phẩm dự án.	SV tự đánh giá và đánh giá chéo quá trình thực hiện và kết quả của dự án.
Đánh giá chung	

Đối với phương pháp dạy học dự án, sinh viên (SV) chủ yếu làm việc theo nhóm, vì vậy việc tổ chức và phân chia nhóm có ý nghĩa quan trọng trong việc tạo động lực, phát huy năng lực cá nhân và nâng cao hiệu quả hợp tác. Thay vì chia nhóm ngẫu nhiên hoặc chỉ dựa vào học lực, nhóm được xây dựng dựa trên thế mạnh cụ thể của từng SV, đảm bảo mỗi nhóm đều có thành viên đảm nhiệm các vai trò như hát chính, xây dựng kịch bản, biên đạo, tổ chức trình bày, thuyết trình... Cách phân nhóm này tạo sự đa dạng về năng lực, giúp SV học hỏi lẫn nhau. Những SV có thể mạnh sẽ đóng vai trò nòng cốt, dẫn dắt hoạt động chuyên môn và củng cố kiến thức thông qua hỗ trợ bạn; trong khi đó, SV còn hạn chế có cơ hội quan sát, thực hành và tiến bộ trong môi trường hợp tác tích cực.

Hoạt động trình bày sản phẩm trước lớp là điểm nhấn quan trọng, không chỉ giúp SV thể hiện kết quả mà còn rèn luyện năng lực ca hát và kỹ năng sư phạm như giao tiếp, diễn đạt, làm chủ không gian và xử lý tình huống. Đối với SV sư phạm, đặc biệt là ngành Giáo dục Mầm non, đây là bước chuẩn bị cần thiết cho vai trò giáo viên tương lai.

2.2.3. Một số yêu cầu dạy học dự án trong dạy học hát cho SV ngành GDMN

- Yêu cầu đối với GV.

Để việc DHDA trong nội dung hát cho SV ngành GDMN đạt hiệu quả và đáp ứng được chuẩn đầu ra

và mục tiêu đổi mới trong giáo dục hiện nay, đòi hỏi mỗi GV cần thực hiện những yêu cầu sau:

+ Xác định được chủ đề, thiết kế dự án phù hợp với mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra và khả năng của SV: Chủ đề dự án phải phản ánh đúng nội dung kiến thức trọng tâm của học phần hát, gắn kết với thực tiễn hoạt động giáo dục âm nhạc trong môi trường mầm non. Dự án cần được thiết kế với nhiều cấp độ nhiệm vụ khác nhau trong cùng một chủ đề để tạo điều kiện cho SV có mức độ năng lực khác nhau đều có thể tham gia, đóng góp và phát triển. Việc thiết kế dự án dựa trên những tiêu chí này sẽ góp phần phát huy tối đa vai trò chủ động, sáng tạo và năng lực thực hành nghề nghiệp của SV trong suốt quá trình học tập.

+ Xác định nội dung cần chuẩn bị: Trong phần này GV cần xác định rõ những nội dung chuẩn bị trước khi tiến hành dạy học hát theo phương pháp dự án, cụ thể:

Một là, xây dựng bộ câu hỏi nhằm định hướng hoạt động của người học. Trong DHDA, GV không còn là người truyền đạt kiến thức một chiều, mà là người hướng dẫn và đồng hành cùng SV. GV cần khơi gợi ý tưởng, định hướng hoạt động để giúp SV chủ động tham gia và phát huy khả năng sáng tạo. Tuy nhiên, nếu GV can thiệp quá sâu, SV sẽ cảm thấy bị gò bó, thiếu sáng tạo và giảm hứng thú học tập. Ngược lại, nếu buông lỏng hoàn toàn, SV có thể đi lệch mục tiêu của dự án. Do đó, GV cần giữ vai trò định hướng một cách linh hoạt, giúp SV phát triển đúng hướng nhưng vẫn được tự do khám phá và sáng tạo. Để thực hiện yêu cầu này GV cần xây dựng bộ câu hỏi định hướng. Mỗi câu hỏi phải bám sát một phần kiến thức, năng lực cụ thể.

Hai là, giáo viên lên lịch trình đánh giá và đánh giá SV trong suốt tiến trình học tập, sử dụng những hình thức đánh giá khác nhau và cho ý kiến phản hồi thường xuyên. Các tiêu chí đánh giá phải được GV xây dựng cụ thể cho từng dự án và phải vừa sức với SV, phù hợp với chuẩn đầu ra.

Ba là, GV cần chuẩn bị các hình thức hỗ trợ đa dạng để đồng hành cùng SV trong suốt quá trình thực hiện dự án.

Bốn là, giáo viên cần chuẩn bị đầy đủ phương tiện, thiết bị dạy học như máy tính, loa, máy chiếu, micro, nhạc cụ... để hỗ trợ SV trình bày sản phẩm dự án hiệu quả. Việc đảm bảo thiết bị hoạt động tốt giúp quá trình báo cáo sản phẩm không bị gián đoạn, tạo điều kiện thuận lợi cho SV thể hiện ý tưởng sáng tạo.

- Yêu cầu đối với SV

Chủ động, tích cực và có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao: Dạy học theo dự án đòi hỏi SV không chỉ tiếp nhận kiến thức một cách thụ động mà phải chủ động tham gia vào quá trình kiến tạo sản phẩm học tập. Khi mỗi SV ý thức đầy đủ trách nhiệm và vai trò của mình, kết quả của dự án sẽ phản ánh

đúng năng lực làm việc nhóm và sự trưởng thành trong nghề nghiệp của mình.

Tích cực hợp tác và làm việc nhóm hiệu quả: SV cần tích cực tham gia thảo luận, trao đổi, luyện tập và phối hợp nhịp nhàng với các thành viên trong nhóm. Việc biết lắng nghe, tôn trọng ý kiến khác biệt và sẵn sàng hỗ trợ nhau giúp nhóm làm việc hiệu quả và gắn kết hơn. Sự hợp tác tích cực còn tạo điều kiện để phát huy tối đa tính sáng tạo và hoàn thành dự án đúng tiến độ và hiệu quả.

Sáng tạo trong quá trình xây dựng và thể hiện sản phẩm: SV cần phát huy tính sáng tạo trong cả quá trình xây dựng nội dung và hình thức thể hiện sản phẩm âm nhạc. Việc vận dụng linh hoạt kiến thức đã học để kết hợp giữa hát, múa sẽ giúp sản phẩm trở nên sinh động và hấp dẫn hơn. Sự sáng tạo còn thể hiện ở việc biết điều chỉnh nội dung sao cho phù hợp với đặc điểm tâm lý và sở thích của trẻ mầm non. Nhờ đó, sản phẩm không chỉ mang tính nghệ thuật mà còn có giá trị ứng dụng cao trong thực tiễn giáo dục.

2.2.4. Ví dụ minh họa

Ví dụ về dạy học dự án cho nội dung Thể loại bài hát trong chương trình dạy học hát cho SV ngành GDMN.

Bước 1: Lập kế hoạch dự án

- Chủ đề dự án: Tìm hiểu bài hát trữ tình: Bài hát trữ tình - Hiểu để thể hiện đúng

- Mục tiêu dự án

+ Kiến thức: Trình bày được đặc điểm âm nhạc của bài hát trữ tình; Phân tích được đặc điểm về ca từ và âm nhạc của bài hát trữ tình để xử lý khi hát.

+ Kỹ năng: Thể hiện bài hát trữ tình rõ lời, đúng nhịp, luyện luyến mềm mại, giàu cảm xúc; Rèn luyện kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, phối hợp khi thực hiện dự án; Lựa chọn và trình bày một bài hát trữ tình và thể hiện được đúng tính chất của bài hát.

+ Thái độ: Hợp tác tích cực trong quá trình làm việc nhóm và trình bày sản phẩm; Tích cực, tự giác và sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ của dự án.

- Hình thức tổ chức: Làm việc theo nhóm (7 - 8 SV/nhóm).

- Thời gian thực hiện: 1 tuần.

- Sản phẩm cần hoàn thành: Bài trình bày lý thuyết về đặc điểm thể loại bài hát trữ tình, cách hát bài hát trữ tình, những chú ý khi thể hiện bài hát trữ tình mà nhóm lựa chọn (slide, sơ đồ tư duy, bảng phân tích,...); Bài thực hành: Trình diễn trực tiếp một bài hát được xử lý ca từ rõ ràng, đúng giai điệu, sắc thái và tính chất của bài hát kết hợp với biểu cảm.

- Hoạt động của GV và SV: GV: Giới thiệu mục tiêu, yêu cầu, tiêu chí đánh giá, hỗ trợ, khuyến khích; SV: Phân chia công việc cho thành viên trong nhóm, Lập lịch trình thực hiện.

Bước 2: Thực hiện dự án

- Hoạt động của GV: Hỗ trợ nhóm qua các kênh

trực tuyến như email, Zalo, Zoom... nếu SV cần; Gọi ý cách khai thác tài liệu, xử lý thông tin, luyện tập sản phẩm trình bày.

- Hoạt động của SV: Tìm hiểu tài liệu lý thuyết (giáo trình, sách, báo, video về bài hát); Lựa chọn và phân tích bài hát; Xử lý ca từ: ghi âm, luyện hát rõ lời, chú ý âm thanh, luyện luyến láy, sắc thái; Thiết kế sản phẩm trình bày: slide phân tích, video minh họa, sơ đồ tư duy lý thuyết; Luyện tập phần thuyết trình và phần thực hành thể hiện bài hát, hoàn thiện sản phẩm.

- Bước 3: Trình bày sản phẩm dự án

- GV: Tổ chức buổi trình bày dự án theo nhóm.

- SV: Các nhóm trình bày sản phẩm (8 - 10 phút) với các nội dung: Lý thuyết về đặc điểm bài hát; Minh họa xử lý ca từ cụ thể trên 1 bài hát; Trả lời câu hỏi từ nhóm khác và từ GV.

Bước 4: Đánh giá sản phẩm dự án

- GV: Xây dựng tiêu chí đánh giá

Tiêu chí	Mô tả cụ thể	Điểm tối đa	Điểm đạt được
1. Kiến thức lý thuyết	- Trình bày rõ ràng, chính xác đặc điểm bài hát trữ tình. - Trình bày được những điều cần lưu ý khi thể hiện bài hát trữ tình: âm thanh, hơi thở, ca từ...	3,0	
2. Kỹ năng hát	- Thể hiện bài hát rõ lời, truyền cảm. - Kết hợp hài hòa giữa ca từ, giai điệu và biểu cảm trong phần thể hiện ca khúc. - Xử lý được các điểm khó về âm thanh, luyến láy sắc thái,... trong bài hát	3,0	
3. Kỹ năng mềm	- Làm việc nhóm hiệu quả: Tham gia tích cực, lắng nghe, chia sẻ, đóng góp vào mục tiêu chung của nhóm. - Kỹ năng trình bày: Trình bày mạch lạc, tự tin, biết nhấn mạnh nội dung quan trọng. - Kỹ năng giao tiếp và phản hồi: Giao tiếp lịch sự, phản hồi tốt khi được đặt câu hỏi, biết lắng nghe ý kiến từ GV và nhóm khác.	2,0	
4. Tính sáng tạo	- Hình thức trình bày sinh động, sáng tạo (slide, sơ đồ, video...). - Ý tưởng độc đáo trong sản phẩm trình diễn.	2,0	
Tổng điểm		10	

Ngoài việc đánh giá theo các tiêu chí trên, trong buổi đánh giá sản phẩm, GV cần đặt ra các câu hỏi để từ đó giúp SV đánh giá về kiến thức, kỹ năng, thái độ của bản thân đạt được sau dự án. Theo em, phần thể hiện nào trong bài hát mình luyện tập chưa đạt về kỹ thuật? Vì sao? Điều em học được nhiều nhất qua dự án này là gì? Em đánh giá mức độ phát triển năng lực chung và năng lực chuyên môn của bản thân sau dự án?

- SV: Thực hiện việc đánh giá chéo giữa các nhóm theo bảng tiêu chí trên (sử dụng cùng tiêu chí đánh giá trong bảng tiêu chí đánh giá của GV dành cho SV); Tự đánh giá quá trình tham gia dự án, phát triển năng lực của bản thân, đóng góp cho hoạt động nhóm.

3. Kết luận

Dạy học dự án hướng tới việc SV tham gia trực tiếp vào quá trình xây dựng sản phẩm học tập, từ lập kế hoạch, thu thập và xử lý thông tin, luyện tập, đến trình bày và đánh giá sản phẩm. Quá trình này không chỉ giúp SV vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực tiễn mà còn rèn luyện các kỹ năng mềm quan trọng như làm việc nhóm, tư duy sáng tạo, giao tiếp, thuyết trình và giải quyết vấn đề. Việc tổ chức hoạt động nhóm theo năng lực và thể mạnh của từng SV giúp phát huy vai trò chủ động, khuyến khích học hỏi lẫn nhau và nâng cao hiệu quả hợp tác. Trong quá trình trình bày sản phẩm dự án, SV vừa thực hành kỹ năng hát, vừa rèn luyện năng lực sự phạm và tự tin đứng trước lớp - những yếu tố cần thiết cho nghề nghiệp của giáo viên mầm non trong tương lai ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Dương Thị Kim Oanh (2022). *Dạy học phát triển năng lực cho sinh viên trong giáo dục đại học*. Nxb. Đại học Quốc gia, TP. HCM.
- [2]. Đức Thành, Hải Yến (2011). *Từ điển Tiếng Việt*. Nxb. Văn hóa thông tin.
- [3]. Hoàng Phê (chủ biên) (2000). *Từ điển Tiếng Việt*. Nxb. Đà Nẵng.
- [4]. Hoàng Long, Hoàng Lân (2005). *Phương pháp dạy học âm nhạc*. Nxb. Đại học Sư phạm.
- [5]. Meier, B, Nguyễn Văn Cường (2015). *Lý luận dạy học hiện đại, cơ sở đổi mới mục tiêu và phương pháp dạy*. Nxb. Đại học sư phạm.
- [6]. Ngô Thị Nam (2004). *Hát*. Nxb. Đại học Sư phạm.
- [7]. Nguyễn Trung Kiên (2014). *Những vấn đề sư phạm thanh nhạc*. Nxb. Âm nhạc.

Applying project-based learning methods in teaching singing to the preschool education students

Hoang Thi Huong

Hoa Lu University

Email: hthuong.mn@hlu.edu.vn.

Abstract: This article presents the application of the project-based learning method in teaching singing to the students majoring in preschool education. Based on clarifying some related concepts, the author analyzes the purpose, process, and requirements when applying the project-based learning method to the content of sing-ing lessons, while emphasizing the organization of group learning activities based on students' strengths to promote initiative, creativity, and cooperation. Through an illustrative example of project-based learning for a specific content in singing instruction, this article demonstrates that the project-based learning method facilitates the connection between theory and practice, contributing to the development of singing skills, presentation skills, pedagogical competence, and professional ethics for students majoring in preschool education.

Keywords: Singing, project-based teaching, competence, students, preschool education.